

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN TỔ CHỨC

*

Số 210 -CV/BTCTU

Hướng dẫn về tiêu chuẩn, điều kiện,
quy trình giới thiệu đại biểu dự Đại hội
đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng
lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 8 năm 2025

Kính gửi: Ban Thường vụ các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

Căn cứ Đề án số 14-ĐA/TU, ngày 12/8/2025 của Tỉnh ủy về phân bổ đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quyết định số 331-QĐ/TU, ngày 25/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về số lượng và việc phân bổ đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về số lượng đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, cụ thể như sau:

1. Về tiêu chuẩn, điều kiện

Đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 phải bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Về phẩm chất chính trị: Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và mục tiêu, lý tưởng của Đảng; luôn đặt lợi ích của Đảng, Tổ quốc và nhân dân lên trên hết, trước hết; chấp hành nghiêm các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Về đạo đức, lối sống: Có phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng; sống trung thực, khiêm tốn, giản dị; nói đi đôi với làm; không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm"; giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng; có ý thức tổ chức kỷ luật cao, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Về năng lực và uy tín: Có uy tín cao, có trình độ, kiến thức, năng lực, tư duy đổi mới và phương pháp làm việc khoa học; có khả năng phát hiện, đề xuất những vấn đề đặt ra trong thực tiễn và tích cực tham gia đóng góp vào các quyết định của Đại hội. Có điều kiện và khả năng để quán triệt, tuyên truyền, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

- Bảo đảm sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ của đại biểu Đại hội.

- Các trường hợp không triệu tập dự Đại hội thực hiện theo Hướng dẫn của Ban Bí thư¹ và Ủy ban Kiểm tra Trung ương².

¹ Hướng dẫn số 04-HD/TW, ngày 31/12/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

² Hướng dẫn số 08-HD/UBKT, ngày 18/11/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng.

2. Quy trình thực hiện giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Bước 1: Căn cứ vào số lượng được phân bổ, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tình hình thực tiễn, Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xây dựng phương án giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua trước khi trình Ban Chấp hành Đảng bộ thảo luận, biểu quyết thông qua theo quy định.

Bước 2: Hội nghị Ban Thường vụ cấp ủy

Căn cứ phương án giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Thường vụ Đảng ủy thông qua danh sách nhân sự (*gồm đại biểu chính thức và dự khuyết*) đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 3: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ

Trên cơ sở nhân sự giới thiệu ở bước 2, Ban Chấp hành Đảng bộ thảo luận, biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

3. Hồ sơ giới thiệu đại biểu

Hồ sơ gồm: (1) Tờ trình gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*đại biểu chính thức, đại biểu dự khuyết*); (2) Biên bản các hội nghị; (3) Sơ yếu lý lịch; Báo cáo phân tích cơ cấu đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Báo cáo tổng hợp đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*theo biểu mẫu đính kèm*).

Hoàn thiện hồ sơ gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày **05/9/2025**. *JK*

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Tiểu ban nhân sự Đại hội,
- Phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên,
- Lưu Văn phòng Ban.

TRƯỞNG BAN



Tôn Thiện Đồng

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐẢNG BỘ CẤP TRÊN CƠ SỞ: CƠ QUAN ĐƠN VỊ	SƠ YẾU LÝ LỊCH ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030	Ảnh màu (4 x 6cm)
--	---	----------------------

SỐ THẺ ĐẢNG VIÊN:

- 1) Họ và tên khai sinh (*viết chữ in hoa*):.....2) Giới tính (*nam, nữ*):.....
- 3) Họ và tên đang dùng:.....4) Sinh ngày:/...../.....
- 5) Nơi sinh:.....
(Xã, tỉnh hoặc tương đương)
- 6) Quê quán:.....
(Xã, tỉnh hoặc tương đương)
- 7) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- Nơi ở hiện nay:.....
(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 8) Dân tộc:..... 9) Tôn giáo:.....
- 10) Thành phần gia đình:..... 11) Nghề nghiệp khi vào Đảng:.....
- 12) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng làm cán bộ, công chức, viên chức:.....
- 13) Ngày tuyển dụng làm cán bộ, công chức, viên chức:/...../.....
- Cơ quan tuyển dụng:.....
- 14) Công việc chính đang làm:.....
(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)
- 15) Ngạch công chức (viên chức) (mã số). Bậc lương; ..., hệ số ... từ tháng .../.....
- Phụ cấp chức vụ: Phụ cấp khác:
- 16) Ngày vào Đảng:/...../....., tại chi bộ:.....
- Ngày chính thức:/...../....., tại chi bộ:.....
- 17) Ngày tham gia các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức khác:
(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Công Đoàn, hội,... và làm việc gì trong tổ chức đó)
- 18) Ngày nhập ngũ:/...../..... Ngày xuất ngũ:/...../..... Quân hàm cao nhất:.....
- 19) Trình độ học vấn:
- Giáo dục phổ thông (*đã tốt nghiệp lớp mấy/ thuộc hệ nào*):.....

24) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ,
LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm – đến tháng, năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng .../ Văn bằng: TSKH, TS, Ths, Cử nhân, Kỹ sư...

25) Khen thưởng (*huân chương, huy chương*):

26) Huy hiệu đảng: 30 năm 40 năm 50 năm 55 năm 60 năm 65 năm

27) Danh hiệu được phong (*chiến sỹ thi đua toàn quốc, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, nhà giáo nhân dân, ưu tú, nghệ sỹ nhân dân, ưu tú; năm nào*):

28) Kỷ luật (*đảng, hành chính, pháp luật; cấp quyết định, năm nào, lý do, hình thức, ...*):

29) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

a) Được kết nạp lại vào Đảng:

- Ngày vào Đảng lần 2:/...../....., tại chi bộ:

- Ngày chính thức lần 2:/...../....., tại chi bộ:

b) Ngày được khôi phục đảng tịch:/...../....., tại chi bộ:

c) Bị bắt tù (*từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu; chính quyền nào bắt; hình thức xử lý; nơi thi hành án*)

d) Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (*từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm; cấp bậc, chức vụ, nơi làm việc...*)

e) Cấp ủy có thẩm quyền đã xem xét kết luận

30) QUAN HỆ CÓ YẾU TỐ NƯỚC NGOÀI

a) Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (*làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu...*)

b) Có người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) ở nước ngoài (tên, chức vụ, quan hệ gì, làm gì, địa chỉ, thời gian)

31) QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a) Bố, mẹ đẻ; vợ (hoặc chồng), các con; anh, chị, em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức khác...
Bố, mẹ
Vợ, chồng
Các con
Anh, chị, em ruột

b) Bố, mẹ vợ (hoặc chồng); anh, chị, em ruột của vợ (hoặc chồng)

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức khác...
Bố, mẹ
Anh, chị, em ruột

32) HOÀN CẢNH KINH TẾ CỦA BẢN THÂN VÀ GIA ĐÌNH

- **Thu nhập chính của gia đình** (ước tính thu nhập trong 1 năm bao gồm của bản thân, của vợ hoặc của chồng và con):

..... đồng, bình quân 1 người/ năm Đồng;

+ Lương: triệu đồng/ năm

+ Các nguồn khác: triệu đồng/ năm

- **Nhà ở:**

+ Được cấp, được thuê, loại nhà: tổng diện tích sử dụng: m²

+ Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: tổng diện tích sử dụng: m²

+ Nhà công vụ hoặc ở chung với người khác, loại nhà: tổng diện tích sử dụng: m²

- **Đất ở** (ngoài đất đã xây nhà ở nêu trên): + Đất được cấp m² + Đất tự mua m²

- **Đất sản xuất, kinh doanh** (Tổng diện tích đất được cấp, tự mua, tự khai phá, ...):

.....

- **Những tài sản có giá trị** (từ 50 triệu đồng trở lên): Tài sản Giá trị đồng

.....

- **Hoạt động kinh tế khác:**

.....

Người khai

Tôi xin cam đoan những lời khai
trên đây là đúng sự thật

....., ngày ... tháng ... năm 2025
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., ngày ... tháng ... năm 2025

Xác nhận của cấp ủy cơ sở
(Chức vụ, ký tên, đóng dấu)

....., ngày ... tháng ... năm 2025

Xác nhận của cấp ủy trực thuộc
Tỉnh ủy

(Chức vụ, ký tên, đóng dấu)

**BÁO CÁO TRÍCH NGANG SƠ YẾU LÝ LỊCH ĐẠI BIỂU
DỰ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030**
Đoàn đại biểu.....

TT	HỌ TÊN	Năm sinh		Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán (xã, tỉnh)	Chức vụ chính hiện nay (Đảng, chính quyền, đoàn thể), đơn vị công tác	Nghề nghiệp trước khi vào Đảng	Ngày vào Đảng		Danh hiệu được phong tặng <i>(Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang, nhà giáo nhân dân, thầy thuốc nhân dân, nghệ sỹ nhân dân, ...)</i>	Huân chương cao nhất	Trình độ					Ghi chú
		Nam	Nữ						Ngày kết nạp vào Đảng	Ngày chính thức			Giáo dục phổ thông	Chuyên môn nghiệp vụ	Bồi dưỡng (hành chính nhà nước, quốc phòng an ninh, kinh tế, chuyên môn kỹ thuật)	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
I. ĐẠI BIỂU CHÍNH THỨC																		
A. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đang công tác tại Đảng bộ																		
1																		
2																		
B. Đại biểu chỉ định																		
1																		
2																		
II. ĐẠI BIỂU DỰ KHUYẾT																		
1																		
2																		

Người lập biểu
(ký tên)

Ngày ... tháng ... năm 2025
T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
(ký tên, đóng dấu)

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm 2025

BÁO CÁO
TỔNG HỢP, PHÂN TÍCH CƠ CẤU ĐOÀN ĐẠI BIỂU
DỰ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG LẦN THỨ I,
NHIỆM KỲ 2025-2030

		Số lượng	Tỷ lệ %
TT	TỔNG SỐ		
1.	Đại biểu là Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh		
2.	Đại biểu chỉ định		
3.	Đại biểu nữ		
4.	Người dân tộc thiểu số		
5.	Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân		
6.	Anh hùng lao động		
7.	Nhà giáo		
	- Nhân dân		
	- Ưu tú		
8.	Thầy thuốc		
	- Nhân dân		
	- Ưu tú		
9.	Nghệ sỹ		
	- Nhân dân		
	- Ưu tú		
10	Được tặng huy hiệu Đảng		
	- 30 năm tuổi Đảng		
	- 40 năm tuổi Đảng		
	- 50 năm tuổi Đảng		
	- 55 năm tuổi Đảng		

	- 60 năm tuổi Đảng		
	- 65 năm tuổi Đảng		
11.	Số đại biểu đã được tặng huân chương		
12.	Số đại biểu dự Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025		
13.	Đại biểu theo địa bàn công tác		
	- Xã, phường, đặc khu		
	- Đảng bộ trực thuộc tỉnh		
14.	Nghề nghiệp hiện tại của đại biểu		
	- Công nhân		
	- Nông dân		
	- Văn nghệ sĩ		
	- Cán bộ, công chức, viên chức		
	- Quân đội		
	- Công an		
	- Ngành nghề khác...		
15.	Độ tuổi		
	- Dưới 30 tuổi		
	- Từ 31 – 40 tuổi		
	- Từ 41 – 50 tuổi		
	- Từ 51 – 60 tuổi		
	- Từ 61 – 70 tuổi		
	- Trên 70 tuổi		
	- Bình quân		
16.	Trình độ học vấn		
	- <i>Giáo dục phổ thông</i>		
	- <i>Chuyên môn nghiệp vụ</i>		
	+ Trung cấp		
	+ Cao đẳng		
	+ Đại học		

	+ Sau đại học		
	- Thạc sỹ		
	- Tiến sỹ		
	- Học hàm		
	+ Giáo sư, phó giáo sư		
	+ Viện sỹ		
17.	Trình độ lý luận chính trị¹		
	- Sơ cấp		
	- Trung cấp		
	- Cử nhân		
	- Cao cấp		
18.	Đào tạo, bồi dưỡng thuộc lĩnh vực		
	- Kinh tế		
	- Hành chính nhà nước		
	- Chuyên môn KT, nghiệp vụ		
	- Quốc phòng – an ninh		
19.	Thời gian vào Đảng		
	- Trước tháng 8/1945		
	- Từ 9/1945 đến tháng 7/1954		
	- Từ 8/1954 đến tháng 4/1975		
	- Từ 5/1975 đến tháng 12/1986		
	- Từ tháng 01/1987 đến nay		
20.	Tham gia cấp ủy		
	- Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh		
	- Ủy viên ban chấp hành đảng bộ cấp xã; đảng bộ trực thuộc tỉnh, Đảng bộ Quân đội, Đảng bộ Công an		
	- Ngoài ra, giữ vị trí trong cấp ủy:		
	+ Bí thư		
	+ Phó bí thư		

¹ Chỉ tính đã được cấp bằng, chứng chỉ

	+ Ủy viên Ban thường vụ		
21.	Tham gia cơ quan Đảng, Nhà nước		
	- Chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân tỉnh		
	- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh		
	- Trưởng, phó ban đảng của Tỉnh ủy		
	- Trưởng, phó Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở Tỉnh		
	- Giám đốc, Phó Giám đốc sở, ngành và tương đương cấp tỉnh		
	- Sĩ quan trong các lực lượng vũ trang (quân đội, công an)		
	- Cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể cấp xã:		
	+ Chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân xã		
	+ Trưởng, phó Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã		
	+ Trưởng, phó phòng, ban tương đương cấp xã		
	- Lãnh đạo chủ chốt của doanh nghiệp (<i>Chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên hội đồng quản trị (hội đồng thành viên), tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, giám đốc, phó giám đốc</i>)...		
	- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng (giám đốc, phó giám đốc) trường chính trị, trường đại học, viện nghiên cứu trực thuộc tỉnh		

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
(chức vụ, ký tên, đóng dấu)

